

CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM APPLICATION AND SERVICES TECHNOLOGY CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ASTECVN.,CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0106928510

3. Ngày thành lập: 10/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 391 đường Nguyễn Hoàng Tôn, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất hệ thống chuông chống trộm và đèn báo động, gửi dấu hiệu đến một trạm điều khiển;	2630
2.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
3.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất còi báo động; - Sản xuất thiết bị viễn thông , thiết bị chuyên ngành hàng không, đo lường, tự động hóa, thiết bị giám sát , bảo vệ thiết bị an toàn, thiết bị nghe nhìn, phát thanh, truyền hình, thiết bị giao thông vận tải, thiết bị thông tin lưu động, thiết bị thông tin không dây	2790
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng;	4663
7.	Bán buôn tổng hợp	4690

8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa;	4719
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
12.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
13.	Xuất bản phần mềm	5820
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn các máy móc, thiết bị kỹ thuật điện tử, viễn thông, thông tin liên lạc, thiết bị giảng dạy, thiết bị văn phòng phục vụ hội nghị hội thảo	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn hệ thống thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin, công nghệ cao;	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311(Chính)
17.	Cổng thông tin	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin văn hóa thể thao, kinh tế xã hội, cung cấp dữ liệu và các dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông;	6329
19.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
21.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông ở thành phố; các công trình phụ thuộc của thành phố.	4220
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng; Xây dựng hệ thống thiết bị viễn thông công nghệ thông tin, công nghệ cao	4290

25.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đèn vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm,	4321
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán và ký gửi hàng hóa	4610
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu như: Bán buôn phương tiện vận tải; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; Bán buôn thiết bị viễn thông, thiết bị giám sát, bảo vệ, thiết bị an toàn, thiết bị thông tin không dây, thiết bị công nghệ cao;	4659
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm	8230
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
35.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
36.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
37.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
38.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình (báo cáo nghiên cứu tiền khả thi); Lập dự án đầu tư xây dựng công trình và xin phép đầu tư (không bao gồm hoạt động khảo sát, thiết kế công trình, tư vấn lập dự toán, tài chính, kế toán); Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu (không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng)	7110
40.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
41.	Quảng cáo	7310

42.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ; - Tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, điện tử, viễn thông; - Tư vấn, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực khoa học, điện tử, điện lạnh, tin học, viễn thông, hàng không và công nghệ cao;	7490
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị kỹ thuật điện tử, viễn thông, thông tin liên lạc, thiết bị giảng dạy, thiết bị văn phòng, phục vụ hội nghị, hội thảo; - Cho thuê hệ thống thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin, công nghệ cao - Cho thuê máy móc, thiết bị điện, điện tử, tin học, máy văn phòng, thiết bị viễn thông, thiết bị chuyên ngành hàng không, đo lường, tự động hóa, thiết bị giám sát, bảo vệ thiết bị an toàn, thiết bị y tế, thiết bị nghe nhìn, phát thanh, truyền hình, thiết bị giao thông vận tải thiết bị thông tin lưu động, thiết bị thông tin không dây, thiết bị sinh hóa, thiết bị môi trường các thiết bị công nghệ cao, thiết bị văn phòng	7730
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
48.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 3.800.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM CÔNG MINH	Thôn Nghĩa Tường, Xã Hồng Phong, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	19.380	1.938.000.000	51	151411505	
			Tổng số	19.380	1.938.000.000	51		
2	NGUYỄN THỊ THU ANH	Thôn Trung, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.700	570.000.000	15	013296659	
			Tổng số	5.700	570.000.000	15		
3	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	Tổ 8, Thị trấn Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.220	722.000.000	19	151819578	
			Tổng số	7.220	722.000.000	19		
4	PHẠM CÔNG TÂM	Thôn Nghĩa Tường, Xã Hồng Phong, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.700	570.000.000	15	151628100	
			Tổng số	5.700	570.000.000	15		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: PHẠM CÔNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Ngày sinh: 15/05/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 151411505

Ngày cấp: 09/08/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Nghĩa Trường, Xã Hồng Phong, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phòng 803-CT2 Tòa nhà Dream Town, tổ 6, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội